

Bản án số: 79/2022/HNGĐ-ST  
Ngày: 21-9-2022  
V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂY HÒA - TỈNH PHÚ YÊN**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Trần Thị Vĩnh Phúc

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Lương Tấn Nghị và bà Phan Thị Liên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Lê Thị Cẩm Thoang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên

Ngày 21 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 184/2022/TLST-HNGĐ ngày 04 tháng 7 năm 2022 về “Tranh chấp ly hôn”; theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 59/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 23 tháng 8 năm 2022 giữa các đương sự:

*Nguyên đơn:* Nguyễn Thị N, sinh năm 1962

Địa chỉ: Khu phố Mỹ Lệ Đông, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Có mặt tại phiên tòa

*Bị đơn:* Phạm Văn A, sinh năm 1958

Địa chỉ: Khu phố Mỹ Lệ Đông, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên.

Vắng mặt tại phiên tòa.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn Nguyễn Thị N trình bày: Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện tìm hiểu và kết hôn, được UBND xã Hòa Bình 2 (nay là thị trấn Phú Thứ), huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn ngày 30/8/1983. Sau khi kết hôn vợ chồng sống chung nhưng cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc. Nguyên nhân là do tính tình hai bên không hợp, ông An không lo làm ăn, không chăm lo cho gia đình mà thường xuyên nhậu nhẹt, khi say thường đui đánh vợ con làm cho hai bên mâu thuẫn, cãi vã dẫn đến tình cảm vợ chồng mâu thuẫn trầm trọng. Đầu năm 2020, nguyên đơn tuổi cao, sức khỏe yếu, không chịu nổi cuộc sống bị đánh đập nên đã bỏ ra ngoài thuê nhà ở riêng và chấm dứt quan hệ vợ chồng với bị đơn. Nay thấy tình cảm vợ chồng không còn và không có khả năng đoàn tụ nên nguyên đơn xin ly hôn bị đơn để ổn định cuộc sống.

Về con chung: Có hai con chung tên Phạm Văn B - sinh ngày 22/11/1983 và Phạm Văn B – sinh ngày 21/6/1988. Hiện nay cả hai con đã trên 18 tuổi và tự lao động lo cho bản thân nên khi ly hôn nguyên đơn không có yêu cầu gì.

Về tài sản: Không yêu cầu giải quyết.

Bị đơn Phạm Văn An đã được triệu tập hợp lệ nhưng vẫn vắng mặt do đó không có ý kiến trình bày.

Tòa án huyện Tây Hòa đã tiến hành hòa giải nhưng không được do bị đơn vắng mặt.

Tại bản trình bày ý kiến của nguyên đơn được chính quyền địa phương nơi cư trú của vợ ông An và bà N xác nhận có nội dung: Giữa bà Nguyễn Thị N và ông Phạm Văn A sống chung không hạnh phúc, ông A thường xuyên đánh đập bà N làm mâu thuẫn gia đình trầm trọng, gây mất trật tự ở địa phương, từ năm 2020 đến nay bà N bỏ nhà đi và không còn chung sống với ông An.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, không yêu cầu giải quyết quan hệ con chung và tài sản.

Con chung của nguyên đơn và bị đơn là anh Phạm Văn B xin có ý kiến trình bày: Từ nhỏ đã thấy mẹ sống với ba rất khổ sở do ba không lo làm ăn để kiếm tiền lo cho gia đình nên gia đình rất túng thiếu, ba lại bị nghiện rượu, uống rượu từ từ sáng tới đêm thì kiếm chuyện gây gổ, đánh đập mẹ. Cuộc sống của mẹ rất khổ cực nên mong Hội đồng xét xử xem xét cho ly hôn để mẹ được yên tâm ổn định cuộc sống.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Nguyên đơn và bị đơn tự nguyện kết hôn và được UBND xã Hòa Bình 2 (nay là thị trấn Phú Thứ), huyện Tây Hòa cấp giấy chứng nhận kết hôn nên đây là hôn nhân hợp pháp, nguyên đơn có yêu cầu ly hôn nên quan hệ pháp luật là: Tranh chấp ly hôn.

[2] Hôn nhân giữa nguyên đơn và bị đơn là hợp pháp, bị đơn có hộ khẩu thường trú tại khu phố Mỹ Lệ Đông, thị trấn Phú Thứ, huyện Tây Hòa, tỉnh Phú Yên nên căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tây Hòa.

[3] Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn đã được triệu tập hợp lệ nhiều lần nhưng vẫn vắng mặt, do đó căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự xét xử vắng mặt bị đơn.

[4] Về yêu cầu của nguyên đơn:

[4.1] Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn trình bày lý do xin ly hôn là do quan điểm sống của vợ chồng không hợp, tính tình bị đơn nóng nảy, thường xuyên ăn nhậu, say xỉn lại kiếm có đánh đập vợ con. Bị đơn là đàn ông có đủ sức khỏe nhưng lười lao động nên không có thu nhập để lo cho gia đình, cuộc sống của vợ chồng rất khó khăn, mâu thuẫn giữa vợ chồng trầm trọng dẫn đến nguyên đơn không chịu được cuộc sống bị đánh đập nên đã bỏ ra ngoài sống riêng từ năm 2020 đến nay. Lời trình bày của nguyên đơn phù hợp với các chứng cứ có tại hồ sơ vụ án và quá

trình thẩm tra tại phiên tòa. Xét thấy giữa nguyên đơn và bị đơn tình cảm không còn, không có khả năng đoàn tụ, mục đích hôn nhân không đạt được, nay nguyên đơn yêu cầu giải quyết ly hôn là phù hợp với quy định của pháp luật nên cần chấp nhận.

[4.2] Về con chung: Hai con chung tên Phạm Văn B - sinh ngày 22/11/1983 và Phạm Văn B – sinh ngày 21/6/1988 đã trên 18 tuổi và tự lao động lo cho bản thân nên khi ly hôn nguyên đơn không có yêu cầu gì, do đó Hội đồng xét xử không xem xét.

[4.3] Về tài sản: Không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng các Điều 51, 53, 56, 57, 58 Luật Hôn nhân gia đình năm 2014. Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 quy định về án phí, lệ phí tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Nguyễn Thị N.

Về quan hệ hôn nhân: Nguyên đơn Nguyễn Thị N được ly hôn bị đơn Phạm Văn A.

Về con chung và tài sản: Không có yêu cầu nên không xem xét.

Về án phí sơ thẩm: Nguyên đơn Nguyễn Thị N phải chịu 300.000đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm, bàannah đã nộp đủ tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0002452 ngày 04/7/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tây Hòa.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị đơn vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

**Nơi nhân:**

- TAND tỉnh Phú Yên;
- VKSND H. Tây Hòa;
- Chi cục THADS H. Tây Hòa;
- UBND thị trấn Phú Thứ
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Trần Thị Vĩnh Phúc**

**CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Lê Văn Tuyền**

**Nguyễn Hữu Pháp**

**Trần Thị Vĩnh Phúc**





